TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2024/QĐST-HNGĐ	*Tháp Mười, ngày 26 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 75/2024/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 02 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh Tăng Ngọc H (Tăng Ngọc H), sinh năm 1982; địa chỉ: ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Chị Lê Thị N, sinh năm 1987; địa chỉ: ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa: Anh Tăng Ngọc H (Tăng Ngọc H) và chị Lê Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Tăng Ngọc H (Tăng Ngọc H) và chị Lê Thị N tự nguyện ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung:

Giao con chung tên Tăng Lê Ngọc T, sinh ngày 19/4/2008 cho anh Tăng Ngọc H (Tăng Ngọc H) trực tiếp nuôi dưỡng; anh H không yêu cầu chị Lê Thị N có nghĩa vụ đóng góp (cấp dưỡng) nuôi con chung tên Tốt cùng anh H. Riêng con

chung Tăng Lê Ngọc L, sinh ngày 19/9/2004 đã trưởng thành không yêu cầu Toà án giải quyết.

Anh Tăng Ngọc H và các thành viên trong gia đình không được cản trở chị Lê Thị N trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Chị Lê Thị N là người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh H xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con của anh Tăng Ngọc H.

2.3. Về chia tài sản: Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Anh Tăng Ngọc H tự nguyện nộp đủ 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002988, ngày 01/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười. Anh H được nhận lại tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tháp Mười;
- Đương sự;
- UBND xã Phú Điền;
(GCNKH số 89 ngày 02/8/2006);
- Lưu hồ sơ vụ án, VP (K.Ngọc).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Văn Kiến